

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 191/2021/HS-PT
Ngày: 29-3-2021**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Tiến và ông Nguyễn Đăng Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên
tòa:** Bà Đặng Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 29/3/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/TLPT-HS ngày 07/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 87/2021/QĐXXPT-HS ngày 22/02/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2021/HSPT-QĐ ngày 05/3/2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị LT và các đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 94/2020/HS-ST ngày 20/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện TS, Thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

1. NGUYỄN THỊ LT (Nguyễn Thị T), sinh năm 1970; ĐKNKTT và hiện trú tại: Thôn DT, xã HT, huyện TS, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn X và bà Lê Thị C (Đều đã chết); có chồng là Phạm Quang M và 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Chưa; nhân thân: Bản án số 17/2003/HS-PT ngày 13/3/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây (nay là Thành phố Hà Nội) xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/8/2019 đến ngày 16/8/2019 được thay đổi bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. PHẠM HOÀNG H, sinh năm 1962; ĐKNKTT và hiện trú tại: Thôn DT, xã HT, huyện TS, Thành phố Hà Nội; *nghề nghiệp*: Lao động tự do; *trình độ học vấn*: 08/10; *quốc tịch*: Việt Nam; *dân tộc*: Kinh; *tôn giáo*: Không; con ông Phạm Quang K và bà Hoàng Thị L; có vợ là Trần Thị C và 02 con, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1988; *tiền án, tiền sự*: Chưa; *nhân thân*: Bản án số 131/1993/HS-PT ngày 29/11/1993 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây xử phạt 06 tháng tù về tội “*Cướp giết tài sản*” và 15 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, tổng hợp là 21 tháng tù; Bản án số 24/2010/HS-ST ngày 29/4/2010 của bị Tòa án nhân dân huyện TS xử phạt 24 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Bản án số 41/2013/HS-ST ngày 08/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện TS xử phạt 30 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/8/2019 đến ngày 14/8/2019 được thay đổi bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. PHẠM QUANG M, sinh năm 1962; ĐKNKTT và hiện trú tại: Thôn DT, xã HT, huyện TS, Thành phố Hà Nội; *nghề nghiệp*: Lao động tự do; *trình độ học vấn*: 07/10; *quốc tịch*: Việt Nam; *dân tộc*: Kinh; *tôn giáo*: Không; con ông Phạm Quang H và bà Đặng Thị Ng; có vợ là Lương Thị S và 03 con, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1995; *tiền án, tiền sự*: Chưa; *nhân thân*: Ngày 27/11/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây (nay là Thành phố Hà Nội) xử phạt 06 năm tù về tội “*Chứa mại dâm*”; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/8/2020 đến ngày 14/8/2020 được thay đổi bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 06 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/8/2019, Phạm Quang M, Đinh Xuân Sơn, Nguyễn Thị Thanh Liêm đến nhà Nguyễn Thị LT ở thôn DT, xã HT, huyện TS, Thành phố Hà Nội chơi. Tại đây, LT rủ Mạnh, Liêm, Sơn đánh bạc và lấy 02 bộ bài Tú lơ khơ đưa cho Mạnh, Liêm, Sơn để chơi đánh bạc dưới hình thức đánh tá lả. Các bị cáo quy định nếu ai ù thì người đó sẽ bỏ ra 10.000 đồng (tiền hồ phé) đưa cho LT. Khi Mạnh, Liêm, Sơn đang chơi thì

có Phạm Hoàng H đến cùng tham đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì có Phạm Thị Hậu, Nguyễn Thị Hạnh, Lê Văn Vĩ đến nên LT lấy 02 bộ bài Tú lơ khơ rồi cùng Hậu, Hạnh, Vĩ chơi đánh bạc dưới hình thức đánh tá lả. Chơi được khoảng 10 phút thì Nguyễn Thị Hồng đến nên LT đứng dậy nhường chỗ cho Hồng vào tham gia đánh bạc cùng với Hạnh, Hậu, Vĩ. Hồng chơi được khoảng 10 phút thì đứng dậy đi về nên LT lại vào thay chỗ. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày Công an huyện TS phối hợp với Công an xã HT bắt quả tang: Tại chiếu bạc số 01 gồm Nguyễn Thị LT, Phạm Thị Hậu, Nguyễn Thị Hạnh, Lê Văn Vĩ; thu giữ tại chiếu bạc 02 bộ Tú lơ khơ, số tiền trên chiếu là 3.990.000 đồng, thu giữ trên người Nguyễn Thị Hạnh 4.480.000 đồng, Lê Văn Vĩ 550.000 đồng. Tại chiếu bạc số 02 gồm Phạm Quang M, Đinh Xuân Sơn, Nguyễn Thị Thanh Liêm, Phạm Hoàng H; thu giữ tại chiếu bạc 02 bộ Tú lơ khơ, số tiền trên chiếu là 4.060.000 đồng, trong đó có 30.000 đồng tiền hồ phé, thu giữ trên người Phạm Quang M 7.000.000 đồng, Nguyễn Thị Thanh Liêm 3.500.000 đồng, Phạm Hoàng H 680.000 đồng. Ngày 17/12/2019, Nguyễn Thị Hồng đến Công an huyện TS giao nộp 150.000 đồng là số tiền Hồng sử dụng vào việc đánh bạc.

Quá trình điều tra các bị cáo khai: Nguyễn Thị LT là người chuẩn bị 04 bộ bài tú lơ khơ cho hai chiếu bạc; khởi xướng việc chơi đánh bạc; nhận tiền hồ phé. Ngày 08/8/2020 có chiếu bạc của Mạnh, Sơn, Liêm, Phạm Hoàng H bỏ ra 30.000 đồng tiền hồ phé nhưng LT chưa cầm. Ngoài ra, LT cũng trực tiếp sử dụng 300.000 đồng để tham gia đánh bạc. Nguyễn Thị Hạnh mang theo 5.500.000 đồng, đã sử dụng 2.200.000 đồng để đánh bạc, còn 3.300.000 đồng là tiền để đóng tiền học cho cháu, không sử dụng để đánh bạc. Phạm Thị Hậu sử dụng 2.400.000 đồng để đánh bạc. Lê Văn Vĩ sử dụng 820.000 đồng để đánh bạc. Phạm Quang M mang theo 7.500.000 đồng, đã sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, còn 7.000.000 đồng là tiền chuẩn bị đám cưới cho con, không sử dụng để đánh bạc. Nguyễn Thị Thanh Liêm sử dụng 5.500.000 đồng để đánh bạc. Đinh Xuân Sơn mang theo 1.560.000 đồng để sử dụng đánh bạc. Phạm Hoàng H mang theo 680.000 đồng để sử dụng đánh bạc. Nguyễn Thị Hồng mang theo 150.000 đồng để sử dụng đánh bạc.

Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2020/HS-ST ngày 20/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện TS, Thành phố Hà Nội đã áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a

khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55; (*Thêm điểm p khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 đối với bị cáo Phạm Quang M*) của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị LT 12 tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”; 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”; tổng hợp, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 18 tháng tù; xử phạt Phạm Hoàng H 09 tháng tù; xử phạt Phạm Quang M 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo đều về tội “*Đánh bạc*”. Xử phạt 06 bị cáo khác từ 20 triệu đồng, 09 tháng Cải tạo không giam giữ, 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo đến 09 tháng tù đều về tội “*Đánh bạc*”. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định các biện pháp tư pháp, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23/11/2020, bị cáo Phạm Hoàng H kháng cáo đề nghị xem xét lại toàn bộ vụ án.

Ngày 25 và 26/11/2020, lần lượt các bị cáo Phạm Quang M và Nguyễn Lê Thị Thủy có đơn kháng cáo đề nghị được giảm hình phạt.

Tại phiên tòa: Ngày 05/3/2021 và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Quang M đề nghị được rút toàn bộ kháng cáo. Bị cáo Nguyễn Thị LT và Phạm Hoàng H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 332; 333; 334; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử đối với bị cáo Phạm Quang M; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị LT và Phạm Hoàng H về hình thức; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo về nội dung, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, cụ thể: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị LT 12 tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”; 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”; tổng hợp, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 18 tháng tù; xử phạt Phạm Hoàng H 09 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án này, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định các bị cáo Nguyễn Thị Lệ Thủy, Phạm Quang M và Phạm Hoàng H có đơn kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức. Ngày 05/3/2021 và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang M đã tự nguyện xin rút toàn bộ kháng cáo là hợp lệ; căn cứ các Điều 45; 342; 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Phạm Quang M.

[2] *Về nội dung*: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/8/2029, tại nhà của Nguyễn Thị LT ở thôn DT, xã HT, huyện TS, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Thị LT đã rủ, cung cấp công cụ cho 08 người đánh bạc tại 02 chiếu bạc dưới hình thức đánh “*Tá lả*” được thua bằng tiền; Chiếu bạc thứ nhất gồm có Phạm Quang M, Đinh Xuân Sơn, Nguyễn Thị Thanh Liêm, Phạm Hoàng H với số tiền đánh bạc được xác định là 8.240.000 đồng; Chiếu bạc thứ hai gồm Nguyễn Thị LT, Phạm Thị Hậu, Nguyễn Thị Hạnh, Lê Văn Vị và Nguyễn Thị Hồng với số tiền đánh bạc được xác định là 5.720.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị Lệ Thủy bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về các tội “*Đánh bạc và Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 và điểm a khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo Phạm Hoàng H, Phạm Quang M và các đồng phạm bị kết án về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị LT và Phạm Hoàng H, Hội đồng xét xử nhận thấy*: Trong vụ án này, các bị cáo tổ chức và tham gia đánh bạc dưới hình thức “*Tá lả*” với số tiền không lớn; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Thị LT và Phạm Hoàng H có nhân thân xấu; bị cáo H đã nhiều lần bị kết án về các tội “*Đánh bạc; Cướp giật tài sản; Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy*”; bị cáo LT phạm hai tội; về nhân thân đã từng bị kết án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh cho bản thân, tiếp tục phạm tội. Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi; vai trò; nhân

thân; các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của từng bị cáo như trên thì Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt tù đối với 02 bị cáo như trên là thỏa đáng, cần giữ nguyên.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải nộp án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Phạm Quang M không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các Điều 45; 342; 348; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

1.1) Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo Phạm Quang M phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

1.2) Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị LT và Phạm Hoàng H, giữ nguyên bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.2.1) Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1 Điều 322; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị LT **06 (Sáu)** tháng tù về tội “*Đánh bạc*”; **12 (Mười hai)** tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”; tổng hợp, buộc Nguyễn Thị LT phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là **18 (Mười tám)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ (*Từ ngày 08/8/2019 đến ngày 16/8/2019*).

1.2.2) Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Hoàng H **09 (Chín)** tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ (*Từ ngày 08/8/2019 đến ngày 14/8/2019*).

1.3) Nguyễn Thị LT phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Phạm Hoàng H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm*

ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Phạm Quang M không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thị Hạnh, Nguyễn Thị Thanh Liêm, Phạm Thị Hậu, Đinh Xuân Sơn, Lê Văn Vị và Nguyễn Thị Hồng; về biện pháp tư pháp và án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TT Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- Công an Thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- TAND huyện TS;
- VKSND huyện TS;
- Công an huyện TS;
- THADS huyện TS;
- UBND xã HT, huyện TS, Hà Nội;
- Bị cáo (các bị cáo);
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Nam Hà